

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 2654/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày 31 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục công trình sử dụng vốn ngân sách Trung ương
hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2019
trên địa bàn huyện An Lão

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh
về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2019;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 87/TTr-SKHĐT
ngày 19/7/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục công trình sử dụng vốn ngân sách Trung ương năm 2019 hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện An Lão. *Chi tiết có Phụ lục kèm theo.*

Điều 2. UBND huyện An Lão chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng danh mục được phê duyệt tại Quyết định này.

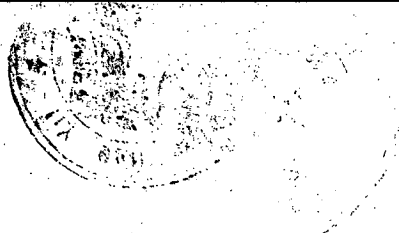
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND huyện An Lão, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Trần Châu;
- PVP KT;
- Lưu VT, K19. (M.12b) *nh*



Trần Châu

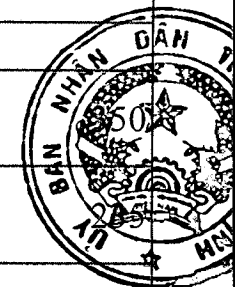


**DANH MỤC SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2019 HỖ TRỢ CHƯƠNG TRÌNH MTQG
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI HUYỆN AN LÃO**

(Kèm theo Quyết định số: ~~2654~~/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng (tên thôn)	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư/ Khái toán	Kế hoạch vốn phân bổ
I	Huyện An Lão				15.312
1	Xã An Toàn				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>	0			
a	Đường giao thông nông thôn đoạn từ trục chính đến nhà Ông Rong	Thôn 3	2019	434	270
	<i>Tiêu chí 5: Trường học</i>	0	0	0	
b	Xây mới tường rào cổng ngõ điểm trường Tiểu học Thôn 1 An Toàn	Thôn 1	2019	396	
c	Xây mới tường rào cổng ngõ điểm trường Mẫu giáo Thôn 1 An Toàn	Thôn 1	2019	330	
	<i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>	0			
d	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa Thôn 2 An Toàn	Thôn 2	2019	998	859
đ	Xây mới sân vận động xã	Thôn 2	2018	713	200
2	Xã An Nghĩa				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>	0			
a	Làm mới tuyến đường từ nhà xen ghép thôn 2 đến nhà văn hóa thôn 1	Thôn 1+2	2019	1.310	1.164
b	Làm mới tuyến đường chạy xung quanh thôn	Thôn 3	2019	600	500
	<i>Tiêu chí 3: Thủy lợi</i>	0	0	0	0
c	Làm mới đập nước Bò	Thôn 3	2019	275	250
3	Xã An Trung				1.914



74

	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>	0			
a	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa Thôn 1,4	Thôn 1, Thôn 4	2019	803	730
b	Sửa chữa, nâng cấp nhà văn hóa Thôn 3,5,8	Thôn 3, Thôn 5, Thôn 8	2019	1.304	1.184
4	Xã An Hòa				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>				
a	Cải tạo Trung tâm văn hóa thể thao xã	Thôn Xuân Phong Nam	2019-2020	1.000	414
	<i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>				
b	Thoát nước từ xóm 2, 3 từ cống nhà ông Quang đến Bàu (Đoạn nối tiếp)	T Xuân Phong Nam	2019	1.350	500
c	Thoát nước khu vực từ nhà Chín Trọng nhà ông Nghiêm (đoạn nối tiếp)	Thôn Vạn Khánh	2019	1.000	500
d	Thoát nước khu dân cư từ nhà ông Khô đến Trụ sở thôn	Thôn Xuân Phong Bắc	2019-2020	1.070	500
5	Xã An Tân				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>				
a	Xây dựng đường thôn Tân Lập	Thôn Tân Lập	2019	498	403
b	Đoạn từ nhà ông Tâm đến ruộng bà Lâm thôn Tân Lập	Thôn Tân Lập	2019	634	559
c	Nội bộ khu giãn dân thôn Tân An	Thôn Tân An	2019	377	317
d	Mở rộng đường trục chính thôn Gò Đồn	Thôn Gò Đồn	2019	326	271
	<i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>			0	0
đ	Mương nội thoát thôn Thuận An (Đoạn từ nhà bà Đà đến nhà ông Mến)	Thôn Thuận An	2019	404	364
6	Xã An Vinh				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>				
a	Đầu tư nâng cấp nhà văn hóa Thôn 4	Thôn 4	2019	407	370
b	Đầu tư nâng cấp nhà văn hóa Thôn 1	Thôn 1	2019	407	128

79/

	<i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>		0	0	0
c	Nâng cấp hệ thống cung cấp nước sạch thôn 6	Thôn 6	2019	1.226	1.116
d	Nâng cấp hệ thống cung cấp nước sạch thôn 7	Thôn 7	2019	330	300
7	Xã An Hưng				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>				
a	Bê tông hóa đường giao thông nông thôn khu giãn dân Thôn 1, tuyến từ nhà ông Nho đến nhà ông Vương T1	Thôn 1	2019	729	311
	<i>Tiêu chí 5: Trường học</i>				
b	Tường rào, cổng ngõ sân bê tông, nhà để xe điểm trường Tiểu học và Mẫu giáo Thôn 2	Thôn 2	2018	690	77
	<i>Tiêu chí 6: Cơ sở vật chất văn hóa</i>				
c	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa thôn 5 và xây mới tường rào cổng ngõ, sân BT	Thôn 5	2019-2020	880	515
	<i>Tiêu chí 17: Môi trường và an toàn thực phẩm</i>	0	0	0	0
d	Xây mới hệ thống thoát nước khu dân cư thôn 4	Thôn 4	2019-2020	770	500
đ	Sửa chữa nâng cấp hệ thống nước sinh hoạt tự chảy Thôn 1	0	2018	1.053	511
8	Xã An Quang				1.914
	<i>Tiêu chí 2: Giao thông</i>	0			
a	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng khu giãn dân Thôn 3, Thôn 4 đến đồng mây (đoạn nối tiếp)	Thôn 3, 4	2019	600	500
b	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng từ làng mới đến làng cũ Thôn 6	Thôn 6	2019	916	760
c	Bê tông hóa đường giao thông nội đồng từ trục đường liên xã đến cuối đồng nước Rung	Thôn 4	2019	789	654

7/6